

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 29-10-2019

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Thành

2. Ông Nguyễn Văn Thắm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 187/2019/TLST-HNGĐ ngày 05/7/2019 về việc ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/9/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31 ngày 11/10/2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Minh T, sinh năm 1995; (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 4, ngõ C, P, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội.

2. *Bị đơn:* Anh Đồng Văn M, sinh năm 1995; (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn X 1, xã Q, huyện H, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, nguyên đơn trình bày: Chị và anh Đồng Văn M kết hôn ngày 03/10/2018 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại phường K, Quận Đ, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị sống hạnh phúc khoảng hơn một tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng có nhiều bất đồng về quan điểm sống, anh M thường xuyên chơi cờ bạc, gái gú nên vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, hôn nhân không có hạnh phúc và thường xảy ra xung đột. Chị đã bỏ về nhà đẻ ở từ tháng 12/2018, và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay,

không ai quan tâm đến ai. Nay chị xác định không còn tình cảm gì với anh M nên xin ly hôn với anh M.

Về con chung: Vợ chồng chị không có con chung.

Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, TAND huyện Thanh Hà đã nhiều lần tổng đạt và niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định pháp luật nhưng bị đơn không đến Tòa án làm việc và không có quan điểm gì đối với yêu cầu của nguyên đơn.

* Lời khai của gia đình anh M và tài liệu xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện: Sau khi kết hôn, chị T, anh M chỉ chung sống với nhau hơn 01 tháng thì xảy ra mâu thuẫn và vợ chồng anh M sống ly thân từ đó đến nay. Ngoài ra, gia đình anh M còn cung cấp: Anh M và chị T không có con chung, không có tài sản chung; anh M đã biết việc chị T xin ly hôn tại TAND huyện Thanh Hà, tuy nhiên do bận công việc nên anh M không thể đến Tòa án làm việc được, anh nhất trí ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt.

Đại diện VKSND huyện Thanh Hà phát biểu ý kiến: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử (viết tắt: HĐXX) và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 227, Điều 228, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Về quan hệ hôn nhân, xử chị T ly hôn anh M. Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về tố tụng:* Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt và đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị T, anh M có đăng ký kết hôn tại UBND phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện nên là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập anh M nhiều lần, nhưng anh M không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án. Căn cứ lời khai của nguyên đơn và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Sau

khi kết hôn, vợ chồng chị T, anh M chỉ chung sống với nhau được thời gian rất ngắn (hơn 01 tháng) thì phát sinh mâu thuẫn. Thực tế chị T đã bỏ về nhà đẻ ở từ tháng 12/2018, và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay chị T không còn tình cảm với anh M và kiên quyết xin ly hôn với anh M; anh M thông qua gia đình trình bày ý kiến nhất trí ly hôn với chị T. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử chị T ly hôn anh M là phù hợp với quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. *Về quan hệ con chung*: Vợ chồng chị T, anh M không có con chung.

[4]. *Về tài sản, công sức, nợ chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy HĐXX không xem xét.

[5]. *Về án phí*: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 227, Điều 228, Điều 229, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chị Trần Minh T ly hôn anh Đồng Văn M.

2. Về án phí: Chị Trần Minh T phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm ly hôn, được đối trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2017/0005568 ngày 05/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; chị T đã thi hành xong nghĩa vụ về án phí.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà;
- Các đương sự;
- UBND phường K, Đ, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhung